

Số: 1186/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 01 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ, ngành Tư pháp triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ, ngành Tư pháp triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ; Thủ trưởng Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- P.TTgTTCP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (để biết và chỉ đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để biết và chỉ đạo);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo t/h);
- Công TTĐT của Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC(KH-TH).



Lê Thành Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Của Bộ, ngành Tư pháp triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1186/QĐ-BTP ngày 21/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ đã được xác định tại Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp cần triển khai thực hiện theo Chỉ thị số 18/CT-TTg.

- Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi.

- Phân công trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ các đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Hướng dẫn đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; đề xuất xây dựng Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Cục Kế hoạch - Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Sản phẩm: Công văn hướng dẫn của Bộ Tư pháp gửi các đơn vị thuộc Bộ (kèm Đề cương, Phụ lục báo cáo); Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/5/2020.

2. Xây dựng Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; đề xuất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của ngành Tư pháp theo lĩnh vực phụ trách/quản lý của các đơn vị thuộc Bộ

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Đơn vị phối hợp: Cục Kế hoạch - Tài chính.

- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; đề xuất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2020-2025 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp theo lĩnh vực phụ trách/quản lý của các đơn vị thuộc Bộ.

- Thời gian hoàn thành: Báo cáo của các đơn vị gửi về Cục Kế hoạch - Tài chính chậm nhất là ngày 10/6/2020.

3. Tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; đề xuất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Tổ công tác.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Sản phẩm: Dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của ngành Tư pháp.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/6/2020.

4. Xây dựng dự thảo Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Tổ công tác.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

- Sản phẩm: Dự thảo Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của ngành Tư pháp.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/6/2020.

5. Lấy ý kiến góp ý đối với (1) Dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của ngành Tư pháp; (2) Dự thảo Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp

5.1. Gửi xin ý kiến rộng rãi các cơ quan, đơn vị, địa phương, chuyên gia về Dự thảo Báo cáo, Kế hoạch và Dự thảo Chương trình.

- Đơn vị chủ trì: Cục Kế hoạch - Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ; Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Sản phẩm: Các Dự thảo được chỉnh lý theo ý kiến góp ý; Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý.

- Thời gian hoàn thành: Gửi lấy ý kiến trước ngày 25/6/2020; hoàn thành việc lấy ý kiến trước ngày 30/6/2020.

5.2. Tổ chức Tọa đàm về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của ngành Tư pháp; Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Cục Kế hoạch - Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; Tổ chức pháp chế một số Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Tư pháp một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức Tọa đàm, Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến tại Tọa đàm.

- Thời gian hoàn thành:

+ Xây dựng Kế hoạch tổ chức Tọa đàm: Trước ngày 15/6/2020;

+ Tổ chức Tọa đàm: Trước ngày 05/7/2020.

6. Báo cáo tập thể Lãnh đạo Bộ về Dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Dự thảo Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Tổ công tác.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/7/2020.

7. Tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Cục Kế hoạch - Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; Tổ chức pháp chế một số Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Tư pháp một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị, Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến tại Hội nghị.

- Thời gian hoàn thành:
- + Xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị: Trước ngày 15/6/2020;
- + Tổ chức Hội nghị: Trước ngày 20/7/2020.

8. Hoàn chỉnh Dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Dự thảo Chương trình hành động triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Tổ công tác.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.
- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của ngành Tư pháp.
- Thời gian hoàn thành: Gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước 31/7/2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Tổ công tác của Bộ và Nhóm giúp việc xây dựng Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Bộ, ngành Tư pháp (*Có Quyết định thành lập Tổ công tác và Nhóm giúp việc kèm theo*).

Tổ công tác có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ đã được xác định tại Kế hoạch này và các công việc khác theo chỉ đạo của Bộ trưởng. Thường xuyên, kịp thời báo cáo Bộ trưởng về tiến độ thực hiện Kế hoạch và các công việc khác có liên quan.

2. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thường xuyên, kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác, Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch và các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chuẩn bị nội dung và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, hiệu quả, chất lượng. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, khó khăn, kịp thời phản ánh về Cục Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác, Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, giải quyết.

4. Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg, các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch này và các Chương trình, Kế hoạch

khác có liên quan chỉ đạo các cơ quan Thi hành án dân sự tổ chức việc đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; xây dựng Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của cơ quan, đơn vị.

5. Thủ trưởng Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nội dung của Chỉ thị số 18/CT-TTg; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Bộ, ngành, địa phương; hướng dẫn của Bộ, ngành, địa phương; văn bản hướng dẫn và Kế hoạch này của Bộ Tư pháp, chủ động tham mưu với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, bảo đảm sự gắn kết giữa các nhiệm vụ công tác tư pháp, pháp chế của cơ quan, đơn vị với các nhiệm vụ phát triển kinh tế chung của Bộ, ngành, địa phương.

6. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước giao cho Bộ Tư pháp năm 2020 và nguồn hợp pháp khác (nếu có)./. 